

Bản án số 02/2022/LĐ-PT
Ngày 17-02-2022
V/v tranh chấp về tiền lương
và bảo hiểm xã hội

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai

Các Thẩm phán: Ông Trương Chí Trung

Ông Cao Văn Hiếu

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng: Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2021/TLPT-LĐ ngày 09-11-2021 về việc “*Tranh chấp về tiền lương và bảo hiểm xã hội*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/LĐ-ST ngày 27-9-2021 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 04/2022/QĐ-PT ngày 04-01-2022, Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 16/2022/QĐ-PT ngày 26-01-2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Trần Thanh T**; sinh năm 1976; địa chỉ: Số 223/16 đường A, quận K, TP Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: **Công ty cổ phần viễn thông di động C**; Địa chỉ: Số 280B đường B, quận H, TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Vương V – Giám đốc chi nhánh Công ty cổ phần viễn thông di động C tại Đà Nẵng (được ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số 20-2021/UQ-TGD ngày 07-4-2021); có mặt tại phiên tòa.

3. Người kháng cáo: Công ty cổ phần viễn thông di động C - Bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tóm tắt nội dung vụ án theo bản án sơ thẩm như sau:

Nguyên đơn - ông Trần Thanh T trình bày: Ông Trần Thanh T làm việc cho Công ty cổ phần viễn thông di động C từ năm 2009, đến năm 2013 có ký hợp đồng lao động số DNL0634/2013/HĐLĐ-GM ngày 09-11-2013. Tháng 10 năm 2019, Công ty bắt đầu nợ lương người lao động. Vào tháng 12 năm 2019, đại diện Công ty cổ phần viễn thông di động C có vận động ông viết đơn xin nghỉ việc để san sẻ gánh nặng tài chính cho công ty tái cơ cấu lại nhân sự và hứa sẽ thanh toán các khoản nợ lương và chốt sổ Bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội cho người lao động. Chia sẻ khó khăn cho công ty, vào ngày 01-01-2020, ông đã viết đơn xin nghỉ việc để tạo điều kiện cho công ty thực hiện chiến lược phát triển mới. Vào ngày 23-12-2019, đại diện nhân sự của Công ty nói lương tháng 11, 12, 13 năm 2019 sẽ được trả và chốt sổ bảo hiểm xã hội cho ông. Đến nay, thời hạn hứa trả tiền lương tháng 11,12,13 năm 2019 và chốt bảo hiểm xã hội vẫn không thấy. Ông đã gửi đơn đề nghị thanh toán tiền lương tháng 11,12,13 năm 2019 và chốt bảo hiểm xã hội đến Ban Giám đốc Công ty cổ phần viễn thông di động C nhưng công ty không phúc đáp. Do vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty cổ phần viễn thông di động C thanh toán tiền nợ lương các tháng 11, 12, 13 năm 2019 mỗi tháng 14.000.000đ, tổng số tiền là 42.000.000đ và chốt sổ bảo hiểm xã hội đến hết ngày 31-12-2019 cho ông.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Trần Thanh T giữ nguyên yêu cầu Công ty CP Viễn thông di động C thanh toán số tiền nợ lương các tháng 11, 12, 13 năm 2019 mỗi tháng 14.000.000đ, tổng số tiền là 42.000.000đ. Riêng đối với yêu cầu chốt sổ bảo hiểm xã hội đến ngày 31-12-2019, ông và Công ty đã tự phối hợp giải quyết xong nên ông xin rút yêu cầu khởi kiện.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn - Công ty cổ phần viễn thông di động C trình bày tại phiên tòa sơ thẩm: Công ty CP Viễn thông di động C (thuộc Bộ Công an) xác nhận có ký hợp đồng lao động với ông Trần Thanh T đúng như lời trình bày của ông T. Do công ty đang thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ nên gặp khó khăn về tài chính nên còn nợ lương người lao động. Hiện nay, Công ty đã đóng bảo hiểm xã hội cho nhân V đến tháng 11-2019, (trước đây là chốt được đến tháng 10-2019). Ban lãnh đạo Công ty sẽ ưu tiên dòng tiền để chi trả lương, bảo hiểm xã hội cho nhân V. Công ty sẽ ưu tiên thực hiện các chế độ chính sách với người lao động khi có dòng tiền về từ các dự án kinh doanh và nhà đầu tư hoặc khi đề án tái cơ cấu hoàn thành. Thời gian dự kiến: Trong năm 2021.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Công ty ghi nhận ý kiến trình bày trên tuy nhiên chưa xác nhận được còn nợ lương của ông T từ thời gian nào? Số tiền nợ đến nay là bao nhiêu? Mặt khác, theo bộ phận nhân sự của Công ty, trong thời gian công tác tại Công ty, ông Trần Thanh T có tạm ứng số tiền 20.000.000đ và làm mất một máy tính có giá trị khoảng 840.000đ. Số tiền này đã được Công ty trừ vào tiền lương tháng 10-2019 của ông T với số tiền 14.000.000đ. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, Công ty CP Viễn thông di động C chỉ nợ lương của ông

Trần Thanh T với số tiền 27.860.000đ. Riêng đối với việc chốt sổ bảo hiểm xã hội cho ông T thì công ty đã phối hợp cùng ông T giải quyết xong.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự và quan điểm về việc giải quyết vụ án là đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh T, buộc Công ty CP Viễn thông di động C phải thanh toán cho ông T 03 tháng lương 11, 12, 13 năm 2019 với tổng số tiền là 42.000.000 đồng; Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện về việc chốt sổ BHXH do ông Trần Thanh T tự nguyện rút yêu cầu.

* Với nội dung vụ án như trên, Tòa án nhân dân quận quận Hải Châu, TP Đà Nẵng đã xét xử tại Bản án sơ thẩm số 07/2021/LĐ-ST ngày 27-9-2021:

Áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 35; điểm b, đ khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 190 của Bộ luật lao động năm 2019;

- Khoản 3 Điều 36; Điều 47 của Bộ luật lao động năm 2012;

- Điểm a khoản 1 Điều 12; khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh T đối với Công ty cổ phần Viễn thông di động C.

Tuyên xử:

1. Buộc Công ty cổ phần Viễn thông di động C phải thanh toán tiền lương cho ông Trần Thanh T tổng cộng là 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng), trong đó:

+ Tiền lương tháng 11-2019 là: 14.000.000đ

+ Tiền lương tháng 12-2019 là: 14.000.000đ

+ Tiền lương tháng 13-2019 là: 14.000.000đ

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu chốt sổ bảo hiểm xã hội của ông Trần Thanh T.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Công ty cổ phần Viễn thông di động C phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 1.260.000đ (Một triệu, hai trăm sáu mươi ngàn đồng).

- Ông Trần Thanh T được miễn nộp tiền án phí.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự.

* Ngày 04-10-2021, Công ty cổ phần Viễn thông di động C có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Tiền lương công ty tính cho ông Trần Thanh T là tháng 10-2019: 14.355.000đ; tháng 11-2019: 13.860.000đ; tháng 12-2019: 13.860.000đ; tháng 13-2019: 14.000.000đ; tổng cộng 56.075.000đ. Trừ tiền ông T tạm ứng 20.000.000đ và tiền mua máy tính 833.300đ thì công ty còn nợ 35.241.700đ. Tòa án sơ thẩm không xem xét phản tố của bị đơn về việc khấu trừ tiền tạm ứng của ông T vào tiền nợ lương là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

* Tại phiên thủ tục bắt đầu phiên tòa phúc thẩm, Công ty cổ phần Viễn thông di động C và ông Trần Thanh T đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm là đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự do nội dung thỏa thuận của họ là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, nội dung thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bên đương sự đã thống nhất thỏa thuận được các nội dung sau:

Công ty cổ phần Viễn thông di động C xác nhận còn nợ ông Trần Thanh T số tiền là 35.241.700đ.

Công ty cổ phần Viễn thông di động C cam kết thanh toán cho ông Trần Thanh T thành 03 phân kỳ như sau:

- Đến ngày 30-4-2022 thanh toán 10.000.000đ;
- Đến ngày 31-5-2022 thanh toán 10.000.000đ;
- Đến ngày 30-6-2022 thanh toán 15.241.700đ.

Trường hợp Công ty cổ phần Viễn thông di động C vi phạm 01 trong 03 phân kỳ thanh toán như trên thì ông Trần Thanh T có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn lại chưa thanh toán.

Án phí lao động sơ thẩm Công ty cổ phần Viễn thông di động C chịu.

[2] Xét thấy những nội dung thỏa thuận của các bên đương sự như trên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 300, Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự để sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Vấn đề về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm nên đương sự có kháng cáo là Công ty cổ phần Viễn thông di động C phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định. Đồng thời, án phí sơ thẩm được xác định lại theo nội dung các bên đương sự đã thỏa thuận được, tương ứng với số tiền phải thanh toán là $35.241.700đ \times 3\% = 1.057.000đ$.

[4] Các Quyết định khác của Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/LĐ-ST ngày 27-9-2021 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng không bị kháng cáo có hiệu lực pháp luật.

[5] Các đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 35; điểm b, d khoản 1 Điều 40 và các Điều 148, 293, 300, 308, 313 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Khoản 3 Điều 190 Bộ luật lao động năm 2019 và Khoản 3 Điều 36; Điều 47 Bộ luật lao động năm 2012; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 8 Điều 26, Khoản 2, Khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/LĐ-ST ngày 27-9-2021 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng;

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm:

1. Công ty cổ phần Viễn thông di động C xác nhận còn nợ ông Trần Thanh T số tiền là 35.241.700đ (ba mươi lăm triệu, hai trăm bốn mươi một nghìn, bảy trăm đồng).

Công ty cổ phần Viễn thông di động C cam kết thanh toán cho ông Trần Thanh T thành 03 phân kỳ như sau:

- Đến ngày 30-4-2022 thanh toán 10.000.000đ;
- Đến ngày 31-5-2022 thanh toán 10.000.000đ;
- Đến ngày 30-6-2022 thanh toán 15.241.700đ.

Trường hợp Công ty cổ phần Viễn thông di động C vi phạm 01 trong 03 phân kỳ thanh toán như trên thì ông Trần Thanh T có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn lại chưa thanh toán.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí lao động sơ thẩm: Công ty cổ phần Viễn thông di động C chịu là 1.057.000đ (Một triệu, không trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Các Quyết định khác của Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/LĐ-ST ngày 27-9-2021 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng không bị kháng cáo có hiệu lực pháp luật.

II. Án phí lao động phúc thẩm: Công ty cổ phần Viễn thông di động C phải chịu là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000358 ngày 08-10-2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

III. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND Q.Hải Châu, TPĐN;
- Chi cục THADS Q.Hải Châu, TPĐN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Mai